**I.ĐẶT VẤN ĐỀ**

Trong những năm gần đây ngành giáo dục nói chung và giáo dục Mầm non nói riêng không ngừng đổi mới về cả nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục. Với mục tiêu trẻ tích cực, hứng thú tham ra vào các hoạt động trẻ cần có kỹ năng sống, do đó việc dạy trẻ những kỹ năng sống là hết sức cần thiết, là nền móng, là cơ sở thực tiễn để phát huy tối đa hiệu quả giáo dục.

Trên thực tế số trẻ có được kỹ năng tự tin trong giao tiếp, có kỹ năng làm việc nhóm...còn hạn chế. Trẻ phụ thuộc nhiều vào bố mẹ, cô giáo. Bố mẹ chưa ý thức được cần dậy con những việc tự phục vụ bản thân hay việc vừa sức mình để cung cấp cho con vốn sống, kỹ năng sống phù hợp, mà hay làm hết để phục vụ con. Bố mẹ trẻ chưa nhận thức sâu về giáo dục kỹ năng sống cho con em mình, chưa được tham gia vào các chương trình, hoạt động dạy kỹ năng sống cụ thể nào.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là một bước đột phá của khoa học giáo dục. mà đó không chỉ là việc dạy, rèn cho trẻ những kỹ năng cơ bản cần thiết như tự chăm sóc bản thân, phòng tránh và các ứng xử với các nguy hiểm thường gặp, biết hòa đồng, chia sẻ… giúp trẻ thích nghi tốt hơn với môi trường xung quanh, hòa đồng với bạn bè và trở nên tự tin hơn trước khi các em bước vào lớp. Ngoài ra, những kỹ năng sống cho trẻ mầm non còn giúp các em phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần và nhận thức. Thông qua các bài học về kỹ năng sống, trẻ học được cách phân biệt đúng, sai; cách nhìn nhận vấn đề một cách khách quan, cách đưa ra ý kiến cá nhân cũng như biết tôn trọng ý kiến của mọi người. Với những nhận thức có được từ chương trình, trẻ sẽ được truyền đam mê tìm tòi, khám phá thế giới; xây dựng tình yêu đối với gia đình, trường lớp, thiên nhiên và thế giới xung quanh.

Khác với các đồng chí giáo viên khác khi nảy sinh sáng kiến, còn tôi đã nảy sinh sáng kiến khi gặp hai tình huống thực tế: Tôi đi siêu thị nghe được thông báo trẻ bị lạc bố mẹ trẻ đang hoảng loạn khóc to, không biết số điện thoại, địa chỉ gia đình của mình, không biết nhờ người khác giúp đỡ,... và một trong những sự việc lừa đảo xảy ra rất nguy hiểm cho trẻ trong thời gian gần đây: có 2 học sinh (1 học sinh nam, 1 học sinh nữ) ra đợi bố mẹ đón, sau đó có 1 cô/ bác/ bà bịt kín mặt, đứng gần kéo tay học sinh nữ đi lớp e và bảo con lên xe đi cùng vào gặp cô Hiệu trưởng, họ nhận là phụ huynh 1 bạn nào đó và có gói bánh muốn gửi cô Hiệu trưởng. Tôi nghĩ, có lẽ con mình và học sinh của mình cùng vậy, khi bị lạc các con sẽ không biết làm gì để xử lý tình huống.

Chính vì vậy mà cần phải dạy học sinh của mình có những kỹ năng sống thiết thực để trẻ có thể tự lập và xử lý được một số tình huống khó khăn khi gặp phải. Giáo viên là người sẽ giúp học sinh có được những kỹ năng sống thiết thực để trẻ có thể tự lập và xử lý được một số tình huống khó khăn khi gặp phải. Hãy để trẻ bước đi bằng chính đôi chân của mình không lệ thuộc vào người lớn.

Là một giáo viên trực tiếp dạy lớp 5 tuổi tôi luôn trăn trở suy nghĩ làm thế nào để có một phương pháp truyền đạt đến trẻ những kỹ năng sống tốt nhất. Qua một thời gian tìm tòi nghiên cứu, nhận thức được sâu sắc, ý nghĩa vai trò quan trọng của các kỹ năng sống đối với sự phát triển của trẻ, tôi lựa chọn đề tài:***“Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi trong trường mầm non”***

**II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

1. **Cơ sở lí luận**

Kỹ năng sống là gì? “Kỹ năng sống là tập hợp các kỹ năng được rèn luyện hoặc kinh nghiệm thực tế mà con người sử dụng để liên lạc, giao tiếp với cá nhân khác xung quanh họ, được hình thành và phát triển liên tục trong môi trường sống, cho phép cá nhân có khả năng đối phó hiệu quả với nhu cầu và thách thức của cuộc sống hàng ngày” theo khái niệm kỹ năng sống của (WHO).

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non là việc làm vô cùng cần thiết. Một đứa trẻ không có kỹ năng sống thì sẽ rất khó hòa nhập với bạn bè, cô giáo và mọi người xung quanh. Dạy trẻ kỹ năng sống là dạy trẻ những kỹ năng xã hội mà mỗi con người cần phải hiểu và tuân thủ để có ứng xử phù hợp với mọi người, mọi hoàn cảnh.

Đồng thời các kỹ năng cần hình thành được lặp đi lặp lại nhiều lần nhưng thoải mái linh hoạt, sẽ giúp trẻ thích tham gia vào các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, cũng như các hoạt động giáo dục khác. Quan trọng hơn nữa là kỹ năng sống cung cấp và phát triển kỹ năng sống hợp tác, kỹ năng học tập, vui chơi, giao tiếp có văn hoá... luôn tự tin, chia sẻ, yêu thương mọi người, tôn trọng bản thân, bạn bè, cô giáo và những người xung quanh. Giúp trẻ phát triển toàn diện về tâm lý, trí tuệ, thể trạng và ngôn ngữ.

Từ những cơ sở trên tôi lựa chọn phương pháp giáo dục trẻ kỹ năng sống, thông qua các giao tiếp tích cực với người khác, trẻ được trải nghiệm, thực hành, tham gia trực tiếp vào các tình huống, đồng thời biết cách xử lý tình huống đúng. Để hình thành và phát triển kỹ năng trong cuộc sống cho trẻ.

**2. Thực trạng vấn đề.**

***2.1. Thuận lợi:***

*\* Về phía Nhà trường*

- Cơ sở vật chất trường được đầu tư đầy đủ, hiện đại, các phòng học, phòng chức năng. Môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và sạch đẹp.

 - Đồ dùng, đồ chơi được cấp theo thông tư 01, ngoài ra còn nhiều đồ chơi tự tạo khác rất sinh động, phong phú.

*\* Về phía giáo viên*

- Bản thân là một giáo viên tâm huyết với nghề, luôn luôn nêu cao tinh thần “ Mỗi ngày đến lớp là một ngày vui”, nắm vững chuyên môn, luôn nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, ham học hỏi nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. 2 giáo viên trong lớp phối kết hợp thống nhất phương pháp, biện pháp dạy trẻ.

- Hàng năm tôi được tham gia các lớp tập huấn, nắm bắt nhiệm vụ năm học, cập nhật các kiến thức, nội dung giáo dục chuyên đề của ngành tổ chức.

*\* Về học sinh*

 - Trẻ hoạt bát, nhanh nhẹn, thích tìm tòi, tò mò, sáng tạo, tích cực tham gia vào các hoạt động.

 - Trẻ cùng lứa tuổi, đi học đều, có một số thói quen tự phục vụ đơn giản, quen thuộc.

*\* Về phía phụ huynh.*

- Đa số phụ huynh ủng hộ các hoạt động của lớp, phối hợp với giáo viên để có có những biện pháp chăm sóc giáo dục trẻ.

- Một số phụ huynh chủ động phối hợp với giáo viên rèn kỹ năng sống cho trẻ.

 ***2.2. Khó khăn***

*\* Về phía giáo viên*

 - Giáo viên được phân công cùng phụ trách lớp tôi là giáo viên trẻ mới ra trường nên còn lúng túng trong việc lập kế hoạch, tìm ra các phương pháp thiết thực và phù hợp với các độ tuổi.

*\* Về học sinh*

- Qua kiểm tra, đánh giá đầu năm cũng như các buổi thực hành trải nghiệm thì tôi thấy kỹ năng sống của trẻ còn hạn chế, còn lúng túng chưa tự tin để thực hiện.

- Trẻ được sống trong môi trường quá bao bọc khiến trẻ quen dựa dẫm, không có tính tự lập.

 *\* Về phía phụ huynh.*

 Một số phụ huynh còn e ngại giao tiếp với trẻ, ngại chơi với trẻ, còn cho trẻ tiếp xúc quá nhiều với Internet, tivi, các trò chơi điện tử.

***\* Điều tra thực trạng***

 Sau thời gian dài nghỉ dịch không được đến trường thì kiến thức và các kỹ năng của trẻ rất hạn chế. Trẻ trở nên nhút nhát trong các hoạt động, không chủ động giao tiếp, không mạnh dạn tự tin chia sẻ, ngoài ra kỹ năng tự lập còn yếu.

Vào đầu năm học, sau khi tôi tìm hiểu nhóm lớp mình phụ trách và trực tiếp đã tổ chức hoạt động cho trẻ. Tôi nhận thấy rằng vẫn còn nhiều trẻ chưa có kỹ năng như: kỹ năng thích tò mò ham học hỏi, kỹ năng bảo vệ mình, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác, kỹ năng sống tự tin trong các tình huống trò chơi còn chưa tốt.

Vì vậy khi thực hiện đề tài này tôi đã tiến hành điều tra thực trạng tại lớp mẫu giáo lớn 5 - 6 tuổi do tôi phụ trách đầu năm học 2022 - 2023 với số lượng là 38 trẻ như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Nội dung | Kết quả đạt được trên trẻ đầu năm |
| Đạt | Tỷ lệ | Chưa đạt | Tỷ lệ |
| 1. Kỹ năng mạnh dạn tự tin | 18/38 | 47% | 20/38 | 53% |
| 2. Kỹ năng hợp tác | 17/38 | 45% | 21/38 | 55% |
| 3. Kỹ năng giao tiếp ứng xử | 17/38 | 45% | 21/38 | 55% |
| 4. Kỹ năng tự bảo vệ bản thân | 16/38 | 42% | 22/38 | 58% |
| 5. Kỹ năng tự lập, tự phục vụ | 19/38 | 50% | 19/38 | 50% |
| 6. Kỹ năng xử lý tình huống | 16/38 | 43 % | 20/38 | 57% |

Từ bảng kết quả trên cho thấy, số trẻ có kỹ năng mạnh dạn tự tin, kỹ năng hợp tác, kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng tự lập và kỹ năng xử lý tình huống còn ở mức độ thấp bằng một nửa tổng số trẻ hoặc có hơn nửa thì cũng không đáng kể. Chính vì vậy mà việc rèn kỹ năng sống cho học sinh là vấn đề cần quan tâm. Muốn làm tốt công tác này chúng ta cần phải làm gì? Đó là những áp lực lớn với những người làm công tác giáo dục vì lứa tuổi mầm non là tiền đề quan trọng nhất trong việc hình thành kỹ năng sống cho trẻ.

**3. Các giải pháp, biện pháp thực hiện.**

***3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho trẻ lồng vào các chủ đề trong năm học:***

 Để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ lớp mình đạt hiệu quả, ngay từ đầu năm học tôi đã phối hợp với giáo viên cùng lớp xây dựng kế hoạch và thống nhất đưa vào kế hoạch hoạt động của lớp từ kế hoạch hoạt động của khối, từ đó xây dựng kế họach tháng tùy thuộc vào từng chủ đề - sự kiện để lựa chọn nội dung tích hợp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ phù hợp nhằm đạt hiệu quả cao, chủ yếu là lồng ghép vào hoạt động trò chuyện sáng, hoạt động ngoài trời, hoạt động góc và hoạt động chiều. Cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Thời gian** | **Thời điểm tổ chức** |
| 9 | Trường mầm non Hoa Hướng Dương thân yêu | - Kỹ năng giao tiếp ứng xử : trẻ thực hiện văn hóa “chào hỏi văn minh” hàng ngày- Trẻ biết chào tạm biệt, cảm ơn, xin lỗi, lễ phép với người lớn. | Tuần 1, 2 | Hoạt động trò chuyện sáng |
| - Kỹ năng hợp tác, hoạt động theo nhóm: chơi đoàn kết với các bạn, chia sẻ yêu thương giúp đỡ bạn bè khi cần thiết, cùng bạn hoàn thành công việc được giao. | Tuần 3 | Hoạt động chiều |
| - Kỹ năng tự lập, tự phục vụ: trẻ biết tự súc miệng, đánh răng và rửa mặt, rửa tay. Trẻ biết sắp xếp bàn ghế, biết lấy cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định | Tuần 4 | -HĐ chiều, -HĐ ăn ngủ, vệ sinh |
| 10. | Bản thân  | - Kỹ năng tự phục vụ như: tự mặc, cởi quần áo, xếp quần áo; tự đi dày dép, mặc quần áo phù hợp với thời tiết, biết gập chăn, cất gối gọn gàng ngăn nắp; biết giữ gìn vệ sinh cá nhân; biết sử dụng các dụng cụ ăn uống (thìa, dĩa, đũa) thành thạo. | Tuần 1 | Hoạt động trò chuyện sáng |
| - Kỹ năng tự bảo vệ: biết không nhận quà người lạ khi chưa được người thân cho phép; nhận biết nguy hiểm khi tự ý uống thuốc; biết bảo vệ cơ thể: phòng tránh xâm hại, biết tự phòng tránh nguy cơ không an toàn. | Tuần 2 | Hoạt động chiều |
| - Kỹ năng giao tiếp, ứng xử: biết xin phép khi đi ra ngoài, về biết chào hỏi, biết một số thông tin về bản thân mình, những người thân trong gia đình ( bố, mẹ): tên, địa chỉ, số điện thoại. | Tuần 3 | Hoạt động học |
| - Kỹ năng hợp tác: trẻ biết hòa đồng với bạn bè, biết bày tỏ ý kiến, bảo vệ ý kiến của mình ,lắng nghe ý kiến của người khác. | Tuần 4 | Hoạt động góc |
| 11. | Gia đình  | - Kỹ năng giao tiếp ứng xử: lễ phép với người lớn, giúp đỡ bố mẹ những việc vừa sức, biết trò chuyện lễ phép,biết nguy cơ không an toàn khi tự ý ra khỏi nhà. | Tuần 1, 2 | Hoạt động học, HĐ chiều |
| - Kỹ năng tự lập, tự phục vụ: biết ngủ dậy đúng giờ, tự đánh răng, rửa mặt, tự mặc quần áo. | Tuần 3,4 | Hoạt động ăn ngủ vệ sinh |
| 12. | Nghề nghiệp  | - Kỹ năng giao tiếp ứng xử: biết nghề nghiệp của những người thân trong gia đình và biết yêu quý trân trọng các nghề và giữ gìn sản phẩm của các nghề đó. | Tuần 1 | Hoạt động học |
| - Kỹ năng tự lập, tự phục vụ: biết thể hiện đúng các vai chơi. | Tuần 2,3 | Hoạt động góc |
| - Kỹ năng tự bảo vệ: biết các số điện thoại khẩn cấp: công an 113, cứu hỏa 114, cứu thương 115. Biết một số kỹ năng thoát hiểm khi có hỏa hoạn, khi bị bắt cóc, khi bị bỏ quên trên xe ô tô.  | Tuần 4 | Hoạt động học, hoạt động chiều |
| 1. | Thế giới động vật | - Kỹ năng giao tiếp ứng xử: biết trật tự, xếp hàng khi đi tham quan trang trại chăn nuôi, biết nhặt rác bỏ đúng nơi quy định để bảo vệ sự phát triển của con vật. | Tuần 1, 2 | Hoạt động học |
| - Kỹ năng tự bảo vệ: biết tránh xa các con vật nguy hiểm, một số kỹ năng bảo vệ bản thân.  | Tuần 3,4 | Hoạt động học |
| 2. | Thế giới thực vật | - Kỹ năng giao tiếp ứng xử: yêu thiên nhiên, trồng và chăm sóc cây xanh, bảo vệ môi trường. | Tuần 1, 2 | Hoạt động ngoài trời, hoạt động học |
| - Kỹ năng hợp tác, hoạt động theo nhóm: biết quan sát, thảo luận, nhận xét các sự vật hiện tượng. | Tuần 3,4 | Hoạt động góc |
| 3. | Phương tiện và luật giao thông | - Kỹ năng tự bảo vệ: gọi xe cứu thương 115 khi thấy người bị thương. | Tuần 1 | Hoạt động học |
| - Kỹ năng tự lập, tự phục vụ: biết khi đi bộ phải đi trên trên vỉa hè, đi sang đường phải có người lớn dắt, chấp hành các quy định luật lệ khi tham gia giao thông. | Tuần 2 | Hoạt động học, hoạt động chiều |
| - Kỹ năng giao tiếp ứng xử: biết tự đảm bảo an toàn trên các phương tiện giao thông, đội mũ bảo hiểm, ngồi ngay ngắn, không chạy nhảy đùa nghịch, không thò đầu thò cổ ra ngoài cửa sổ. | Tuần 3, 4 | Hoạt động chiều |
| 4. | Nước và 1 số HTTN | - Kỹ năng giao tiếp ứng xử: biết bảo vệ nguồn nước, tiết kiệm nước, không vứt rác bừa bãi xuống nguồn nước. | Tuần 1, 2 | Hoạt động học |
| - Kỹ năng tự lập, tự phục vụ: tự uống nước theo nhu cầu. | Tuần 3, 4 | Hoạt động ăn ngủ vệ sinh |
| 5. | QH - ĐN -Bác Hồ Trường Tiểu học | - Kỹ năng giao tiếp ứng xử: dạy trẻ kính yêu Bác Hồ, quan tâm đến những di tích lịch sử, địa danh, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước, giữ gìn bảo vệ môi trường. | Tuần 1, 2 | Hoạt động học, hoạt động ngoại khóa |
| - Kỹ năng giao tiếp ứng xử: yêu quý tường tiểu học, vâng lời các cô giáo và chơi đoàn kết với bạn bè | Tuần 3, 4 | Hoạt động học, hoạt động tham quan trường tiểu học |

***3.2. Lồng ghép kỹ năng sống thông qua hoạt động học.***

- **Thông qua hoạt động khám phá:**

Để việc lồng ghép dạy trẻ kỹ năng sống vào tiết dạy đạt kết quả cao thì điều đầu tiên giáo viên cần làm là lựa chọn nội dung tích hợp phù hợp với nội dung bài dạy. Ngoài ra nội dung lồng ghép phải cụ thể, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của trẻ. Khi tổ chức hoạt động học cho trẻ giáo viên cần linh hoạt thay đổi hình thức tổ chức giờ học tạo cơ hội cho trẻ được giao lưu, hoạt động nhóm, hình thành cho trẻ kỹ năng hợp tác và tạo điều kiện để bộc lộ khả năng mạnh dạn tự tin thuyết trình ở trẻ.

+ Ví dụ 1: Chủ đề “Nước và hiện tượng tự nhiên”. Hoạt động KPKH “Ích lợi của nước với môi trường sống”.

Tôi đã lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống đưa vào bài dạy là giáo dục trẻ kỹ năng sử dụng tiết kiệm nước như khoá vòi nước lại sau khi không sử dụng, không để nước chảy tự do, kỹ năng bảo vệ nguồn nước như: không vứt rác thải xuống ao, hồ, sông suối. Kỹ năng nhận biết và sử dụng các nguồn nước sạch và trẻ biết không nên sử dụng, tránh xa các nguồn nước bị ô nhiễm.

*Ảnh 1: Trẻ sử dụng tiết kiệm nước*

+ Ví dụ 2: Chủ đề “Nghề nghiệp”. Đề tài “Kỹ năng thoát hiểm và sử dụng các dụng cụ thoát hiểm khi có hỏa hoạn”

Qua hoạt động tôi dạy trẻ một số kỹ năng sau:

Trẻ biết những nguy cơ xảy ra hỏa hoạn, cách nhận diện đám cháy, biết một số kỹ năng thoát hiểm khi có cháy, số điện thoại 114, biển chỉ dẫn lối thoát hiểm, nhận biết được một số dụng cụ thoát hiểm khi có cháy và cách sử dụng các dụng cụ đó. Ngoài ra có một số kỹ năng thoát hiểm cơ bản khi có cháy xảy ra: Bình tĩnh, gọi cứu hộ; dùng khăn ẩm che mũi miệng, bò thấp người để di chuyển nhanh ra lối thoát hiểm; lăn người dập lửa khi bị nếu lửa bén vào người; sử dụng mặt nạ chống khói độc, chăn chống cháy, dây tụt thoát hiểm.

*( Ảnh 2: Trẻ học kỹ năng thoát hiểm thoát nạn khi có cháy )*

Từ những tình huống cụ thể mà rất dễ xảy ra đối với trẻ bằng cách cho trẻ thảo luận, yêu cầu trẻ suy nghĩ vận dụng vốn hiểu biết của mình đã có thể tìm cách giải quyết vấn đề. Thông qua hoạt động đó cũng giúp trẻ có sự tư duy logic, biết cách diễn đạt suy nghĩ của mình, và giúp trẻ có thêm kinh nghiệm trong cuộc sống.

- **Thông qua hoạt động làm quen với văn học:**

 Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhằm giúp trẻ có những kinh nghiệm trong cuộc sống, biết được những điều nên làm và không nên làm, biết yêu thương, chia sẻ, lắng nghe người khác nói, đồng thời biết diễn đạt ý của mình trong nhóm bạn; ngoài ra còn xây dựng ở trẻ lòng tự tin, chủ động và biết cách xử lý các tình huống trong cuộc sống khi tiếp nhận thử thách mới, đặt nền tảng cho trẻ trở thành người có trách nhiệm và có cuộc sống hài hòa trong tương lai. Qua các bài thơ, câu chuyện được làm quen hàng ngày trẻ sẽ rút ra được những bài học sâu sắc, trẻ biết nên học hỏi theo những nhân vật hiền lành, tốt bụng và rút kinh nghiệm từ những nhân vật độc ác…

+ Ví dụ: Giờ làm quen với văn học. Thơ: “Đôi bàn tay bé”

*( Ảnh 3: Trẻ chơi trò chơi để nhận ra những cử chỉ yêu thương của đôi bàn tay)*

Trẻ chơi trò chơi để nhận ra những cử chỉ yêu thương của đôi bàn tay như: Làm trái tim, bắt tay, like, chạm tay, móc tay…

 Ngoài ra giáo viên có thể cho trẻ trải nghiệm thực tế qua những tình huống đóng kịch.

- **Thông qua hoạt động giáo dục âm nhạc:**

Ví dụ: Trong giờ âm nhạc, chủ đề “Trường mầm non Hoa Hướng Dương”,

qua việc giới thiệu nội dung và ý nghĩa của bài hát về ngôi trường MN Hoa Hướng Dương thân yêu, trẻ sẽ có thái độ yêu mến trường lớp, giữ gìn vệ sinh trường lớp bằng cách bỏ rác đúng nơi quy định, biết sắp xếp các đồ chơi trong lớp gọn gàng, giữ gìn các đồ chơi... Từ đó trẻ ý thức của trẻ sẽ tốt hơn, trẻ sẽ tự giác nhặt rác bỏ vào thùng rác, thấy các bạn vẽ lên tường trẻ biết nhắc nhở bạn làm như vậy là không đúng, trong khi chơi với các đồ chơi trẻ biết chia sẻ với bạn, không vứt đồ chơi lung tung nữa và khi chơi xong biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.

Hay trong chủ đề “Bản thân”, tôi dạy trẻ vận động bài hát “Khúc hát đôi bàn tay”, tôi giáo dục trẻ luôn biết giữ gìn vệ sinh đôi bàn tay để làm bao việc tốt, không nghịch bẩn, khi tay bẩn phải rửa tay...Từ đó tôi rèn được kỹ năng vệ sinh cá nhân cho trẻ, dần dần trẻ có ý thức để giữ gìn vệ sinh cá nhân luôn sạch sẽ: rửa tay lau mặt, tắm gội thay quần áo hàng ngày.

- **Thông qua hoạt động phát triển vận động:**

Thông qua các hoạt động phát triển vận động tôi giáo dục trẻ tinh thần đoàn kết, phối hợp với bạn để cùng nhau chơi trò chơi đạt kết quả cao, và cũng thông qua các kỹ năng cụ thể của từng bài tập vận động thì trẻ sẽ ứng dụng vào cuộc sống như luôn phải mạnh dạn, tự tin, khéo léo.

*Ví dụ:* Với bài tậpvận động “Đầu đội túi cát đi trên ghế thể dục”, khi trẻ đi trên ghế thì trẻ phải thật khéo léo, giữ cơ thể mình luôn thăng bằng để không bị đổ túi cát, qua đó tôi giáo dục trẻ khi đi qua cầu phải khéo léo, cẩn thận.

 **- Thông qua việc tạo tình huống cụ thể.**

Với tình hình phức tạp trong xã hội hiện nay, nhiều tình huống bất trắc có thể xảy ra đối với trẻ như bị bắt cóc, xâm hại. Tôi đã đưa ra những tình huống cụ thể để dạy trẻ như : “Nếu có người không quen biết cho bé quà dụ bé đi theo hoặc bắt cóc thì con sẽ xử lý thế nào? Hay người lạ đến nhà nói là bạn của bố mẹ thì con sẽ xử lý ra sao?

Qua 2 tình huống trên tôi sẽ phân tích những nguy hiểm mà trẻ sẽ gặp phải. Trẻ sẽ rút ra được bài học: “Tuyệt đối không nhận quà, ăn bánh kẹo của người lạ vì có thể bị người xấu tẩm thuốc mê và mắc mưu của kẻ xấu, không mở cửa cho người lạ vào nhà. Nếu bị bắt cóc phải hét thật to, đấm thật mạnh vào kẻ bắt cóc…”

*( Ảnh 4: Trẻ học kỹ năng xử lý khi bị bắt cóc )*

Thông qua việc tạo tình huống thực tế cô giúp trẻ có được những kinh nghiệm sống thông qua việc trực tiếp tham gia giải quyết tình huống khiến trẻ tự tin khi giải quyết các vấn đề xảy ra với bản thân trong cuộc sống hàng ngày.

***3.3. Lồng ghép kỹ năng sống qua hoạt động vui chơi.***

**- Thông qua góc chơi đóng vai:**

Như chúng ta đã biết ở trẻ mẫu giáo hoạt động vui chơi giữ vai trò chủ đạo,

 thông qua hoạt động này bộc lộ rõ nét những hành vi tốt và không tốt.

 *Ví dụ:* Qua trò chơi “Bán hàng”, ngoài kỹ năng biết cách bán hàng và mua hàng, đối với trò chơi “Bán hàng” trong chủ đề “Bản thân”, trẻ được tự lựa chọn chọn những đồ dùng đồ chơi mà trẻ thích như mũ, giày dép, quần áo, váy. Qua đó trẻ được thể hiện nhu cầu của bản thân, biết sở thích của bản thân và tôi sẽ dễ dàng rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. *( Ảnh 5: Trò chơi bán hàng)*

Ngoài ra với chủ đề “Ngày hội nông sản” góc bán hàng - Trẻ có cơ hội được tự mình bán những đồ dùng, món ăn mà chính tay trẻ làm ra, trẻ sẽ mời mọi người mua hàng, báo giá và đưa hàng cho khách, nói lời cảm ơn...

 + Kỹ năng làm bánh: Trẻ được tập làm bánh, cách quấy bột, nhào bột, tạo hình bánh thành những hình trẻ thích như ông mặt trời, bánh tròn, bánh dài, bánh hình bông hoa... *( Ảnh 6: Trẻ tập làm bánh )*

 + Kỹ năng phản xạ khi gặp người lạ.

**- Thông qua góc chơi xưởng tái chế:**Với mục tiêu “Lấy trẻ làm trung tâm” - mục tiêu xuyên suốt năm học mà lớp tôi xây dựng là “Trẻ phát triển nghệ thuật từ nguyên vật liệu rời” Tôi đã sưu tầm những đồ dùng, những nguyên vật liệu theo 7 loại như: vật liệu thiên nhiên, vật liệu gỗ tái sử dụng, vật liệu nhựa, vật liệu kim loại, vật liệu sành sứ/thủy tinh, vật liệu vải len và ruy băng, vật liệu bao bì đóng gói. Để trẻ say mê sáng tạo theo chủ đề - sự kiện tháng dưới sự đính hướng củ giáo viên. Từ đó trẻ có những kỹ năng sử dụng đồ vật như cầm kéo và cắt khéo léo, kỹ năng tô màu, kỹ năng vẽ, kỹ năng phân công công việc cho bạn trong nhóm mình.

*Ví dụ:* Trong góc nghệ thuật chủ đề: “Phương tiện giao thông - Làm ô tô từ NVL rời”. Mỗi nhóm trẻ tự lựa chọn nguyên vật liệu rời làm ô tô. Các nhóm có thể lựa chọn bìa, nắp chai, lõi giấy vệ sinh, giấy các loại… để tạo hình, trong khi thực hiện phải sử dụng nhiều kỹ năng nên bạn nhóm trưởng phải phân công mỗi người làm một bộ phận và cuối cùng ghép lại thành ô tô. Qua hoạt động đó kỹ năng làm việc theo nhóm và tinh thần đoàn kết của trẻ được thể hiện rõ.

*( Ảnh 7: Trẻ làm ô tô từ nguyên vật liệu rời )*

**- Thông qua góc chơi xây dựng:**Với góc chơi này tôi rất muốntôi trẻ sẽ có kỹ năng hợp tác, hoạt động theo nhóm. Ở độ tuổi này trẻ sẵn sàng chia sẻ với nhau và tình bạn trở nên quan trọng với trẻ. Khả năng hợp tác sẽ giúp trẻ biết cảm thông và cùng làm việc với các bạn.

*Ví dụ:* “Xây dựng ngã tư đường phố” trong chủ đề “Giao thông” khi trẻ chơi tôi bao quát hướng dẫn trẻ cách sắp xếp con đường sao cho hợp lý, bố trí công trình xây dựng sao cho hợp lý. Trẻ có kỹ năng giao lưu góc chơi, nhắc nhở

nhau cùng phối hợp thực hiện để hoàn thành công trình xây dựng. Qua đó tôi đã giáo dục được cho trẻ tính đoàn kết, hợp tác trong khi chơi.

***3.4. Lồng ghép kỹ******năng sống qua các hoạt động trong ngày của trẻ.***

 **- Trong giờ đón trả trẻ:** tôi giáo dục trẻ một số kỹ năng giao tiếp như

 Giáo dục trẻ thực hiện thường xuyên văn hóa văn minh chào hỏi “Khoanh tay - mỉm cười - cúi chào”

*( Ảnh 8: Trẻ thực hiện thường xuyên văn hóa văn minh chào hỏi*

*“Khoanh tay - mỉm cười - cúi chào” )*

Trong giờ trả trẻ tôi còn dạy trẻ kỹ năng phản xạ khi giao tiếp với người lạ: Khi có người lạ đến đón hay người mà có có biết, những người mà con chưa từng gặp mặt thì không được đi theo và nên giữ khoảng cách để tránh những trường hợp xấu xảy ra như bắt cóc, dụ cho bánh kẹo để đi theo họ... Bên cạnh đó, tôi chỉ ra những người mà con có thể tin tưởng được, ngoài những người thân trong gia đình như ông bà cô dì chú bác thì các em có thể tin cậy vào cô giáo, những cô chú mặc trang phục công an, cảnh sát.

**-Trò chuyện sáng:** Vào giờ đón trẻ trẻ, tôi giáo dục trẻ một số kỹ năng tự phục vụ như:

 + Cách bê ghế đúng cách: Trẻ bê ghế bằng hai tay, tay phải giữ thành ghế, tay trái cầm ngang phần ghế ngồi, không bê ghế lên đầu..

+ Cách gập quần áo, chăn gối gọn gàng, cách mặc quần áo, đi giày.

 Ngoài ra tôi còn dạy trẻ biết chào hỏi, biết nói lời xin lỗi, biết nói cảm ơn, không nói leo khi người khác nói, không tự tiện lấy đồ và sử dụng đồ của người khác…

- **Trong giờ thể dục sáng**: Khi trẻ đi xuống cầu thang tôi dạy trẻ đi theo hàng lối, không chạy nhảy đùa nghịch, không xô đẩy nhau, đi về phía bên phải.

*( Ảnh 9: Trẻ đi lên xuống cầu thang theo hàng lối, không chạy nhảy đùa nghịch, không xô đẩy nhau, đi về phía bên phải.)*

- **Trong giờ ăn ngủ vệ sinh**:

Trong năm học 2022 - 2023 lớp tôi rất vinh dự là 1 trong 4 lớp được nhà trường tin tưởng phân công là lớp điểm thực hiện chuyên đề “Đổi mới công tác quản lý chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ” cấp Quận. Để chuẩn bị cho chuyên đề tôi đã bước đầu cho trẻ làm quen với các hình thức tổ chức bữa ăn như: bữa cơm gia đình, trẻ ăn cơm bằng khay, trẻ làm cơm bento và cơm văn phòng bằng đĩa… Qua các giờ ăn , tôi dạy trẻ các kỹ năng tự lập, tự phục vụ như: Rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng và rèn hco trẻ thói quen ăn uống văn minh lịch sự như: ăn hết xuất, khi ăn không nói chuyện riêng, không lãng phí thức ăn…

 + Hướng dẫn trẻ cách chuẩn bị giờ ăn: Tổ trực nhật sẽ có tổ trưởng phân công

nhiệm vụ cho từng thành viên với các nhiệm vụ như: 6 bạn kê bàn, 1 bạn lau bàn khăn ướt, 1 bạn lau bàn khăn khô, 1 bạn chia đĩa khăn lau tay, 1 bạn chia đĩa đựng thì và xếp thìa ngay ngắn…Các bạn trong tổ tự phối hợp với nhau và hoàn thành nhiệm vụ.

*( Ảnh 10: Trẻ phối hợp với nhau chuẩn bị giờ ăn)*

Ngoài ra tôi hướng dẫn trẻ biết cách sử dụng đồ dùng, vật dụng trong ăn uống một cách đúng đắn: cầm thìa bằng tay phải, tay trái giữ bát, khi ăn xúc từng thìa nhỏ, nhai nhỏ nhẹ, biết tự cất bát khi ăn xong và cất đúng chỗ để bát, thìa. Ngoài những kỹ năng cơ bản thì tôi dạy trẻ không bỏ thừa thức ăn để trân trọng sức lao động của những người nông dân đã tạo ra các sản phẩm nông nghiệp và các cô cấp dưỡng, tôi sẽ hướng dẫn trẻ chỉ nên xới cơm canh vừa đủ và hãy cố gắng ăn hết xuất, ngoài ra tôi còn dạy trẻ phải biết mời người lớn và các bạn trong bàn của mình trước khi ăn. Tôi còn lồng ghép để dạy trẻ cách sử dụng thành thạo thìa, dĩa, đũa và tự mình ăn trong các bữa cơm gia đình hay ở các bữa tiệc, nhà hàng…

 **- Trong giờ chơi ngoài trời**: Tôi giáo dục trẻkỹ năng đoàn kết, hợp tác.

 **Ví dụ:** Trò chơi vận động “Vận chuyển rau củ” ở trò chơi này trẻ phải thực hiện đúng cách chơi và luật chơi. Mỗi đội phải có tự tin mình sẽ chiến thắng và tìm mọi cách động viên khích lệ thành viên trong nhóm phải có tinh thần đoàn kết, đi qua cầu thật nhanh chuyển rau củ sau đó chạy về thạt nhanh để cho bạn tiếp theo tiếp tục.

*( Ảnh 11: Trẻ thể hiện tinh thần đoàn kết, chơi theo luật tiếp sức )*

***3.5. Thông qua chỉ số AQ và EQ.***

*\*Chỉ số AQ*

 Paul Stoltz đã tóm tắt “Thành công trong cuộc sống không dựa trên chỉ số IQ của bạn, mà là khả năng biến chướng ngại vật thành cơ hội đến từ AQ của bạn". AQ (Adversity Quotient) được biết đến là chỉ số đo khả năng đối xử hoặc quản lí nghịch cảnh, stress, khó khăn. AQ có thể gọi tắt là chỉ số vượt khó của mỗi con người. Các nhà khoa học đã chỉ ra rằng, kĩ năng độc lập, tự tin, quyết tâm không bỏ cuộc là những kĩ năng cơ bản cần có khi muốn thành công ở bất cứ lĩnh vực nào trong cuộc sống. Trong đó, chỉ số AQ được coi là một trong những chỉ số định lượng các phẩm chất tạo nên thành công của mỗi con người, trên cả IQ, tài năng và năng khiếu

Đối với trẻ lứa tuổi mầm non, khi gặp trở ngại và thất bại hay còn gọi là nghịch cảnh, trẻ có thể trưởng thành tốt hơn, có khả năng kháng bại tốt hơn nhưng cũng có thể khiến trẻ chán nản, thất vọng và hoài nghi vào bản thân mình. Giáo viên có thể rèn luyện và giúp con nâng cao chỉ số AQ từ ngày thơ bé, bằng những biện pháp hiệu quả như khích lệ trẻ có niềm tin vào bản thân; phân tích khó khăn và giải quyết cùng trẻ; giúp trẻ dũng cảm chấp nhận thất bại và suy nghĩ tích cực.

*\*Chỉ số EQ*

EQ là từ viết tắt của Emotional Quotient có nghĩa là chỉ số thông minh cảm xúc, hay còn được gọi là trí tuệ cảm xúc. Đây là chỉ số đánh giá mức độ phản ứng, khả năng điều tiết cảm xúc và khả năng sáng tạo, tưởng tượng trong mỗi con người. Theo đó nếu trẻ có chỉ số EQ cao sẽ có khả năng tự nhận thức bản thân mình tốt, chịu được áp lực, biết điều tiết cảm xúc và giữ được bình tĩnh hơn trước mọi tình huống

Việc nhận biết trẻ có chỉ số EQ cao hay thấp sẽ giúp giáo viên và gia đình cùng có sự tác động phù hợp hơn trong quá trình chăm sóc giáo dục trẻ.

Những trẻ có EQ cao thì:

Trẻ dễ dàng điều tiết cảm xúc của bản thân và có thể giữ được bình tĩnh. Thay vì la hét khi tức giận với ai đó, trẻ có thể hít thở sâu, im lặng và đi ra chỗ khác…

Trẻ thân thiện và hay giúp đỡ mọi người, trẻ có thể nhìn nhận được cảm xúc của người khác và từ đó có những cách riêng để chia sẻ, an ủi hay giúp đỡ họ.

Trẻ cũng biết thể hiện lòng biết ơn. Đây là một trong những điều rất cần thiết trong quá trình trưởng thành của trẻ. Nó có thể giúp trẻ xây dựng được các mối quan hệ tốt, được mọi người yêu mến và tin tưởng hơn.

 Trẻ cũng cảm thấy dễ chịu khi nói “Không”.

*( Ảnh 12: Trẻ dễ dàng trả lời “Không” với những câu hỏi của người khác )*

Vậy đối với trẻ nhỏ, giáo viên và bố mẹ trẻ chính là những người giữ vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ và giúp phát triển EQ cho trẻ. Một số cách tăng EQ cho trẻ như:

*Thể hiện tình yêu thương với trẻ*

Việc thể hiện tình yêu thương với trẻ nhiều hơn bằng những cái ôm, cái nắm tay hay nụ cười trìu mến như một chất xúc tác giúp kết nối mối quan hệ giữa trẻ với con người, làm giảm stress và giúp mỗi người cảm thấy hạnh phúc hơn. Đó cũng là cách trẻ cảm thấy được yêu thương, quý trọng và hạnh phúc hơn.

*( Ảnh 13: Cô và trẻ cùng nở nụ cười để thể hiện tình yêu thương )*

*Dành nhiều thời gian chia sẻ với trẻ*

Dành nhiều thời gian ở bên trẻ cũng là cách để lắng nghe, quan sát và thấu hiểu được cảm xúc của trẻ. Tôi có thể đọc sách cùng trẻ. Những cuốn sách bồi dưỡng tình yêu thương hay những bộ sách giúp phát triển EQ có rất nhiều. Ở phòng thư viện nhà trường hay ở góc văn học lớp tôi cũng có nhiều những cuốn sách phù hợp để tôi đọc cùng trẻ mỗi ngày.

Ngoài ra chúng ta hãy cố gắng tìm hiểu tại sao con khóc, tại sao con mè nheo, ăn vạ. Hiểu được cảm xúc của trẻ và không áp đặt quan điểm cá nhân một cách bảo thủ lên trẻ là cách để giúp chỉ số cảm xúc của trẻ được cải thiện hiệu quả hơn. Người lớn cũng nên là người thành thật, không nên nói dối trẻ. Khi nói dối, trẻ sẽ dần mất đi sự tin tưởng và không muốn chia sẻ với ba mẹ nữa.

*Bồi dưỡng tinh thần lạc quan cho trẻ*

Một đứa trẻ có chỉ số EQ cao thường luôn vui vẻ và giữ được bình tĩnh trước mọi tình huống, hoàn cảnh. Đó cũng là nhờ trẻ có một tinh thần lạc quan, luôn luôn sũy nghĩ tích cực. Vậy nên, bồi dưỡng tinh thần lạc quan cho trẻ cũng là cách để tăng EQ.

 Nên khuyến khích trẻ bộc lộ những cảm xúc thực sự của mình. Ví dụ khi trẻ tức giận, khi con buồn, e ngại hay xấu hổ hay khi con vui vẻ. Khi đó con có thể khóc, có thể cười sảng khoái, có thể quay mặt hoặc nấp sau lưng các cô. Đó là cách để trẻ nhận diện được cảm xúc tiêu cực, tích cực của chính bản thân.

Hướng dẫn trẻ cách quản lý cảm xúc tiêu cực, cách chuyển cảm xúc từ tiêu cực sang tích cực.

+ Ví dụ như khi trẻ cảm thấy tức giận, con có thể đấm tay vào gối, có thể dậm chân. Hay khi con ấm ức con có thể khóc, có thể ôm hoặc chia sẻ với giáo viên biết tại sao như thế.

*( Ảnh 14: Cô truyền cảm xúc tích cực cho trẻ )*

***3.6.* *Giáo viên là tấm gương mẫu mực về kỹ năng sống.***

Có thể khẳng định rằng qua những hoạt động trên lớp của cô và trẻ thì người giáo viên mầm non cũng là một tấm gương cho trẻ noi theo vì trẻ rất yêu cô và thích bắt trước các hành động của cô. Giáo viên nên làm gương cho trẻ noi theo. Mỗi ngày trẻ đến lớp nếu các cô luôn vui vẻ tươi cười thì trẻ cũng sẽ như thế. Ngoài ra thường xuyên sử dụng những ngôn từ tích cực với trẻ thì cũng sẽ trở nên lạc quan và hứng thú tham gia vào các hoạt động hơn.

Giáo viên thường xuyên trò chuyện với trẻ, trả lời những câu hỏi ngây thơ đáng yêu của trẻ, không mắng trẻ, giải quyết hợp lý, công bằng với mọi tình huống xảy ra giữa các trẻ trong lớp.

Ví dụ thực tế tại lớp: Có 1 bạn gái giật búp bê của bạn trong giờ chơi tự do - hoạt động chiều. Tôi xử lý như sau:

- Tôi sẽ không quát mắng trẻ mà sẽ nhạ nhàng gọi trẻ lại gần mình.

- Tôi sẽ hỏi trẻ tại sao trẻ lại hành động không giống với một cô bé ngoan ngoãn đáng yêu luôn yêu thương đoàn kết và chia sẻ với bạn mọi ngày. Với những lời khuyến khích động viên trẻ sẽ mạnh dạn tự tin chia sẻ với cô.

- Qua câu trả lời của trẻ, tôi sẽ phân tích cho trẻ để trẻ biết đúng sai và sẽ

hình thành kỹ năng sống được tốt hơn.

 *( Ảnh 15: Cô và trẻ cùng trò chuyện )*

***3.7. Tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc phụ huynh cùng giáo dục kỹ năng sống cho******trẻ.***

 Tôi luôn hiểu rõ được vai trò của các bậc phụ huynh trong việc giáo dục các kỹ năng sống cho trẻ, sự ủng hộ và đồng hành của phụ huynh cũng góp phần không nhỏ để đạt hiệu quả tốt nhất trong việc giáo dục trẻ. Vì vậy ngay từ đầu năm khi tổ chức họp phụ huynh tôi đã đưa sáng kiến và ý tưởng về ý nghĩa giáo dục kỹ năng sống của mình khi áp dụng tại lớp và thống nhất với các phụ huynh về những biện pháp giáo dục ở nhà. Đặc biệt những phụ huynh ít quan tâm đến con cái, tôi tìm cách để gặp và trao đổi về những thể hiện của con ở lớp và đồng thời hỏi thăm về nề nếp sinh hoạt, sở thích của cháu ở nhà. Ngoài ra tôi thường xuyên gửi những thông báo, tuyên truyền nội dung sẽ lồng ghép kỹ năng sống trong tháng/tuần vào trong nhóm lớp cho phụ huynh.

*( Ảnh 16: Bảng tuyên truyền phối hợp với phụ huynh rèn kỹ năng sống)*

**Ví dụ:** Với kĩ năng vệ sinh cá nhân, tôi đã phối hợp với phụ huynh quan sát và nhắc nhở trẻ khi về nhà biết vệ sinh cá nhân, buổi sáng khi thức dậy biết đánh răng, rửa tay, lau mặt, rửa tay sau khi đi vệ sinh, khi tay bẩn. Đến thời điểm hiện tại thì kĩ năng vệ sinh cá nhân của trẻ rất tốt, trẻ có ý thức rửa tay khi bẩn, sau khi đi vệ sinh; đến giờ vệ sinh biết phải vệ sinh rửa tay lau mặt sạch sẽ rồi mới ăn cơm. Khi đến đón trẻ nhiều phụ huynh đã khoe với cô rằng con về nhà rất có ý thức trong việc vệ sinh cá nhân.

Ở lớp học, tôi cũng luôn luôn thay đổi linh hoạt nội dung góc tuyên truyền theo tháng có nội dung rèn kỹ năng sống cho trẻ bằng hình ảnh, ở đó tôi đã ghim những bài thơ và hình ảnh có nội dung về kỹ năng sống, lúc đón trả trẻ tôi đều khuyến khích phụ huynh quan tâm và đọc những thông tin ở bảng tuyên truyền.

Bên cạnh đó, khi nhà trường tổ chức các cuộc thi tôi đều động viên trẻ mạnh dạn tham gia, để nhằm giúp trẻ tự tin mạnh dạn, và tuyên truyền để phụ huynh được biết để cùng nhau phối hợp giúp các cháu đạt kết quả tốt nhất.

**4. Hiệu quả sáng kiến**

Bằng sự tìm tòi,nghiên cứu và áp dụng thực hiện đề tài: “Biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi trong trường mầm non” tôi thấy kỹ năng sống của trẻ được tốt lên rõ rệt. Trẻ có thói quen lao động tự phục vụ, trẻ mạnh dạn tự tin hơn, kỹ năng hợp tác giữa trẻ với trẻ, giữa trẻ với cô được tốt hơn. Trẻ thích các hoạt động trải nghiệm để sáng tạo, say mê, tìm tòi, khám phá hơn, có kỹ năng bảo vệ mình trước khó khăn hơn. Kết quả cụ thể như sau:

***\* Về giáo viên.***

 ***-*** Cô giáo thường xuyên trò chuyện với trẻ, trả lời những câu hỏi tò mò của trẻ, không la mắng trẻ, giải quyết hợp lý, công bằng với mọi tình huống xảy ra giữa các trẻ trong lớp.Trong giảng dạy, chú ý đến hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm nhiều hơn

 - Mạnh dạn, tự tin, phối hợp chặt chẽ, trao đổi mật thiết thường xuyên với cha mẹ trẻ được phụ huynh ủng hộ và tin tưởng.

***\* Về phụ huynh***

 - Phụ huynh luôn coi trọng trẻ và tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục trẻ ở lớp.

 - Các bậc cha mẹ đã có thói quen liên kết phối hợp chặt chẽ với cô giáo trong việc dạy trẻ các kỹ năng sống, trao đổi với cô giáo bằng nhiều hình thức thông qua bảng tuyên truyền dành cho phụ huynh

- Giao tiếp giữa cha mẹ và con cái tốt hơn, đa số cha mẹ dịu dàng, ít la mắng trẻ, thay đổi trong cách rèn kỹ năng cho trẻ, phân việc cho trẻ, không chiều chuộng, không mất nhiều thời gian trong việc dạy trẻ các nề nếp, thói quen.

 Phụ huynh tin tưởng vào nhà trường, luôn thông cảm, chia sẻ những vất vả của giáo viên.

 Trẻ đi học đều hơn, đạt tỷ lệ chuyên cần đạt từ 95% trở lên và ít gặp khó khăn khi đến lớp, có kỹ năng lao động tự phục vụ, trực nhật, sắp xếp bàn ăn, tự xếp đĩa để khăn ăn, tự chuẩn bị khăn ăn, bàn, ghế, bát, thìa.

**Bảng 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung | Kết quả đầu năm | Kết quả cuối năm |
| Đạt | Tỷ lệ | Chưa đạt | Tỷ lệ | Đạt | Tỷ lệ | Chưa đạt | Tỷ lệ |
| 1. Kỹ năng mạnh dạn tự tin | 18/38 | 47% | 20/38 | 53% | 33/38 | 87% | 5/38 | 13% |
| 2. Kỹ năng hợp tác | 17/38 | 45% | 21/38 | 55% | 32/38 | 84% | 6/38 | 16% |
| 3. Kỹ năng giao tiếp ứng xử | 17/38 | 45% | 21/38 | 55% | 34/38 | 89% | 4/38 | 11% |
| 4. Kỹ năng tự bảo vệ bản thân | 16/38 | 42% | 22/38 | 58% | 31/38 | 82% | 7/38 | 18% |
| 5. Kỹ năng tự lập, tự phục vụ | 19/38 | 50% | 19/38 | 50% | 36/38 | 95% | 2/38 | 5% |
| 6. Kỹ năng xử lý tình huống | 16/38 | 43% | 20/38 | 57% | 32/38 | 84% | 6/38 | 16% |

**III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**\* Ý nghĩa của sáng kiến:**

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi, đặc biệt là kỹ năng tự phục vụ không chỉ là nhiệm vụ của nhà trường, mà còn là nhiệm vụ của các bậc phụ huynh là những người gần gũi nhất với trẻ. Hãy để trẻ làm những việc vừa sức, dạy trẻ cách chăm sóc bản thân và tạo cơ hội cho trẻ được giúp đỡ những người xung quanh. Khả năng tự phục vụ sẽ giúp trẻ trở thành người tự lập, tự chủ trong mọi tình huống khác nhau đó cũng là cái đích mà người lớn chúng ta hướng tới và định hướng cho trẻ.

 Để đáp ứng được nhu cầu đó, giáo viên mầm non phải không ngừng học hỏi, tảu dồi kiến thức, đổi mới, sáng tạo về mọi mặt. Bên cạnh sự phát triển của trẻ về nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ, thể chất thì giáo dục kỹ năng – tình cảm xã hội, đặc biệt là các kỹ năng sống văn hoá giao tiếp, tự phục vụ, hợp tác đóng vai trò hết sức quan trọng và cần thiết.

 Kỹ năng sống là hoạt động mang tính lễ giáo, khoa học, giúp trẻ hình thành các kỹ năng giao tiếp, chơi, học cần thiết cho hôm nay và ngày mai, cho tương lai của trẻ. Giúp trẻ tự tin, linh hoạt, hứng thú, chủ động trong mọi hoạt động đời sống xã hội. Do đó dạy trẻ kỹ năng sống ở trường hay ở nhà đều được quan tâm và chú trọng, phối hợp với các bậc phụ huynh cùng giáo dục trẻ ngày một tốt hơn.

**\* Kết luận**

Sáng kiến kinh nghiệm "***Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi trong trường mầm non*** " mà tôi đã nghiên cứu và áp dụng tại nơi tôi công tác có thể chưa nêu hết những biện pháp nhưng qua thực nghiệm tôi thấy sự tiến bộ vượt bậc của giáo viên và học sinh về vấn đề giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi đã có hiệu quả.

Để hình thành các kỹ năng sống cho trẻ mầm non không phải việc một sớm, một chiều mà phải là một quá trình, đồng thời phải chọn đúng cách, đúng thời điểm thích hợp với độ tuổi của trẻ mới có kết quả tốt nhất. Chúng ta không ép trẻ phải làm những cái mà người lớn muốn mà dạy, trẻ ý thức được những gì cần làm và thực hiện đúng cách.

**\*Bài học kinh nghiệm**

 Giáo viên mầm non là những người đặt nền móng đầu tiên cho việc hình thành con người mới, hãy tạo những cơ hội tốt nhất cho trẻ lĩnh hội được nhiều kinh nghiệm sống và hình thành những kỹ năng cơ bản làm tiền đề cho sự phát triển ở những lứa tuổi tiếp theo.

 Ở độ tuổi nào cũng cần có kỹ năng sống cho phù hợp, để đáp ứng cho bản thân và đáp ứng với nhu cầu của xã hội. Việc rèn kỹ năng sống cho trẻ không phải là việc làm xong là thôi mà có sự lặp đi, lặp lại một cách thường xuyên. Bởi vậy cần có sự phối kế hợp giữa ba môi trường giáo dục đó là: gia đình, nhà trường, và xã hội để việc rèn kỹ năng sống cho trẻ đạt hiệu quả và thực sự có ý nghĩa.

Bằng việc lồng tích hợp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong các hoạt động , tạo cơ hội và tình huống để trẻ được giao lưu, trải nghiệm đã hình thành cho trẻ những kỹ năng sống một cách tự nhiên, giúp trẻ chủ động giải quyết những vấn đề xảy ra trong cuộc sống hàng ngày, có những hành động, hành vi đúng mực phù hợp với hoàn cảnh và xã hội. Chúng ta cần chọn thời điểm thích hợp để cho trẻ thực hiện các công việc tự phục vụ có hiệu quả, tạo cơ hội cho trẻ thực hành các kỹ năng; Khen ngợi khích lệ trẻ trong quá trình thực hành các kỹ năng. Tránh phản hồi tiêu cực khi trẻ chưa làm đúng mà chỉ sử dụng từ ngữ để giải thích cho trẻ khi trẻ làm chưa đúng, phụ huynh không đòi hỏi ở trẻ quá nhiều.

**\* Kiến nghị**

***Đối với ngành***

- Mong các cấp lãnh đạo tiếp tục quan tâm và mở thêm các khóa đào tạo, bồi dưỡng củng cố kiến thức về giáo dục kỹ năng sống cho giáo viên để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Tiếp tục xây dựng các chuyên đề, tiết học lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động cho giáo viên.

***Đối với nhà trường***

- Tiếp tục tổ chức các chuyên đề dạy trẻ kỹ năng sống đặc biệt là phương pháp để áp dụng và học hỏi, cung cấp thêm sách báo, tài liệu có liên quan.

- Phối kết hợp chặt chẽ với gia đình thống nhất phương pháp dạy kỹ năng sống cho trẻ để chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao.

Tôi rất mong nhận được đóng góp ý kiến của hội đồng khoa học, các cấp, các đồng chí cán bộ, giáo viên trong trường, trong nghành, để sáng kiến của tôi được hoàn thiện và áp dụng rộng rãi, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi.

***Tôi xin chân thành cảm ơn!***